TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2023/HS-ST
Ngày 21-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên.
2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 19/6/1994, tại xã Y, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H1 (đã chết); Con bà: Trịnh Thị V1, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/02/2023 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Xuân T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 04/01/1990, tại xã A, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn I, xã A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân B, sinh năm 1960; Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Y1, sinh năm 1992 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/6/2022, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 06/6/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 07/01/2023 thì chuyển tạm giam, đến ngày 16/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, đến ngày 24/4/2023 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Văn K**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 26/11/1999, tại xã Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T1, sinh năm 1956; Con bà: Phạm Thị V2, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có vợ là Lê Thị T2, sinh năm 2000; Có 02 con sinh năm 2018 và 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/9/2020 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 10/9/2020, đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 07/01/2023 thì chuyển tạm giam, đến ngày 16/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, đến ngày 24/4/2023 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Đình V, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Thôn B1, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Lê Mạnh D, sinh năm: 2003, nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Thảo, sinh năm: 2000, nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Bùi Thị C, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Thôn M, xã L1, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Sỹ Th, sinh năm: 1954, nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Ông Lê Đình T2, sinh năm: 1971, nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 01/01/2023, Tổ công tác Công an huyện Yên Định phối hợp với Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Thanh Hóa tuần tra, kiểm soát trên địa bàn huyện phát hiện tại khu vực bờ đê sông Mã thuộc địa phận thôn E, xã Đ, huyện Yên Định, Lê Văn K có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra phát hiện cạnh chỗ K đang đứng có 01 thùng giấy cát tông bên trong có 05 hộp pháo loại 49 quả/

hộp, trên các hộp pháo đều không có chữ tiếng Việt, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. K khai nhận là pháo hoa nổ K nhờ Lê Xuân T mua về để bán kiếm lời. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn K, thu giữ 05 hộp pháo, 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng gold, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen đỏ, biển kiểm soát 36B6-311.04, bên trong cốp xe có 01 vỏ bao tải màu trắng.

Đến 22 giờ cùng ngày Lê Xuân T đến Công an huyện Yên Định đầu thú, khai báo đã bán 05 hộp pháo hoa nổ nêu trên cho Lê Văn K. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân T thu giữ 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A 375GKJh màu xám bạc. T khai nhận 09 hộp pháo hoa nổ nêu trên T mua của Lê Văn H.

Đến 01 giờ 30 phút ngày 02/01/2023, Lê Đình V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp.

Ngày 07/02/2023, Lê Văn H đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú, giao nộp 01 điện thoại Nokia 106 màu đen.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, niêm phong vật chứng và ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 272/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 05 hộp pháo loại 49 quả/ hộp thu giữ của Lê Văn K là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ) có tổng khối lượng là 8,4 kg; 04 hộp pháo loại 36 quả/ hộp thu giữ của Lê Xuân T là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ) có tổng khối lượng là 5,48 kg và 01 hộp pháo loại 36 quả/ hộp thu giữ do Lê Đình V tự nguyện giao nộp là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ) có khối lượng là 1,34 kg.

Quá trình điều tra chứng minh được như sau:

Ngày 31/12/2022, Lê Văn K liên lạc với Lê Xuân T qua ứng dụng Messenger hỏi mua 07 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp về bán kiếm lời, T đồng ý bán cho K với giá là 2.200.000 đồng/ hộp và yêu cầu K chuyển tiền vào số tài khoản 1029.6541.71 của chị Bùi Thị C, sinh năm 1993, ở thôn M, xã L1, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (là bạn gái của K) mở tại Ngân hàng Vietcombank. K đã dùng tài khoản 1903.3655.8000.14 Ngân hàng Techcombank chuyển số tiền 15.400.000 đồng vào tài khoản của chị C. Sau khi nhận được tiền chị C đã chuyển lại toàn bộ số tiền vào tài khoản 1027.1180.30 Ngân hàng Vietcombank của Lê Xuân T. Sau đó, T liên lạc với Lê Văn H để mua pháo về bán cho K thì H trả lời có 05 hộp loại 49 quả/ hộp với giá 1.800.000 đồng/ hộp và 04 hộp loại 36 quả/ hộp với giá 1.500.000 đồng/ hộp. Tổng số tiền của cả 02 loại là 15.000.000 đồng. T đồng ý mua và chuyển 15.000.000 đồng vào số tài khoản 9977.9173.68 Ngân hàng Vietcombank của H. Ngày 01/01/2023, H hẹn T đến khu vực đường bê tông giữa hồ nước ở thôn L, xã Y để lấy pháo. Tối ngày 01/01/2023, T báo cho K đã có pháo thì K điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 36B6-31104 đến nhà đón T cùng đi đến thôn L, xã Y để lấy pháo. Khi đến gần khu vực hồ nước ở thôn L, xã Y, T bảo K đứng chờ còn T đến đường bê tông ở giữa hồ nước gặp H. H giao cho T 01 bao tải màu trắng bên trong có 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp. Sau khi lấy được pháo, T quay lại đón K rồi cả

hai cùng về nhà T. Khi về đến nhà, T lấy 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp bán cho K với số tiền là 11.000.000 đồng, còn 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp T mang vào nhà cất giấu. Đối với số tiền K chuyển khoản còn dư là 4.400.000 đồng T đã trả lại cho K. K chở 05 hộp pháo nêu trên đi đến khu vực đường đê thuộc thôn E, xã Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Toàn bộ số pháo nêu trên Lê Văn H khai đặt mua trên mạng xã hội facebook vào tháng 6 năm 2022 với giá 15.000.000 đồng về để sử dụng, khi Lê Xuân T hỏi mua thì H đã bán lại cho T với giá 15.000.000 đồng.

Trước đó, vào ngày 22/12/2022, Lê Văn K nhờ Lê Xuân T mua 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả về bán kiếm lời. T đã đặt mua trên mạng xã hội facebook 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả với giá 1.800.000 đồng. Ngày 24/12/2022, T nhận được pháo từ nhân viên giao hàng nhanh, T gọi K đến nhà T lấy pháo. K trả cho T 1.800.000 đồng, rồi mang hộp pháo này bán cho Lê Đình V, sinh năm 1993, ở thôn B1, xã Đ với giá 2.000.000 đồng. K nhờ Lê Mạnh D, sinh năm 2003, ở thôn E, xã Đ mang về nhà cho V.

Ngoài ra, ngày 25/12/2022, Lê Văn K nhờ Lê Xuân T mua 02 hộp pháo hoa loại 49 quả/ hộp. T đồng ý và đã đặt mua trên mạng xã hội 02 hộp pháo hoa nổ loại loại 49 quả/ hộp với giá 2.200.000 đồng/ hộp. T báo lại giá cho K. K đã chuyển cho T số tiền 4.400.000 đồng. Ngày 27/12/2022, T nhận được pháo từ nhân viên giao hàng nhanh, T gọi K đến nhà T lấy pháo. Sau khi lấy được pháo, K đã mang 02 hộp pháo về nhà cất giấu. Sau đó, tại buổi liên hoan tất niên tại xưởng Công ty nhôm Đức Thắng, ở thôn Duyên Hy, xã Định H, K đã mang ra nổ 01 hộp, còn 01 hộp K chia nhỏ ra bán cho nhiều công nhân, với giá 50.000 đồng/ quả. Tuy nhiên, K không nhớ bán cho những ai.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp; 05 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp; 01 bao tải trắng; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max bên trong có gắn sim với số thuê bao 0822.691.368 (thu giữ của Lê Văn K); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A735GKJh bên trong có gắn sim số thuê bao 0961.411.990 (thu giữ của Lê Xuân T); 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen bên trong có gắn sim số thuê bao 0977.917.368 (thu giữ của Lê Văn H) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen đỏ, biển kiểm soát 36B6-311.04 (thu giữ của Lê Văn K).

Sau khi điều tra làm rõ xác định chiếc xe mô tô nêu trên thuộc quyền sở hữu riêng của chị Lê Thị Thảo, sinh năm 2000, ở thôn E, xã Đ, huyện Yên Định (là vợ của K). Chị Thảo không biết K dùng xe để đi mua pháo nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Thảo.

Các vật chứng còn lại đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi buôn bán pháo nổ như đã nêu trên.

Về nguồn gốc pháo nổ, Lê Văn H và Lê Xuân T khai nhận mua pháo trên mạng xã hội facebook nhưng không nhớ tên tài khoản đăng nhập và tên tài khoản

của người đã bán pháo nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Bùi Thị C có hành vi nhận tiền từ tài khoản của Lê Văn K sau đó chuyển đến tài khoản của Lê Xuân T nhưng C không biết việc mua bán pháo giữa K và T nên không có cơ sở để xử lý đối với C.

Đối với Lê Xuân T cất giấu 04 hộp pháo hoa nổ với khối lượng 5,48 kg mục đích để sử dụng vào dịp tết, Lê Đình V mua 01 hộp pháo nổ khối lượng 1,34 kg của K, Lê Mạnh D nhận chuyển giúp hộp pháo nêu trên cho V. Tuy nhiên, đối với khối lượng pháo nêu trên, hành vi của Lê Xuân T, Lê Đình V và Lê Mạnh D không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, V và D về hành vi tàng trữ trái phép pháo hoa nổ.

Đối với hành vi của Lê Xuân T mua giúp Lê Văn K 02 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp vào ngày 27/12/2022, sau khi nhận mua được pháo K đã sử dụng và bán hết, không thu giữ được, không có căn cứ để giám định định lượng nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và K. Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn K về hành vi "Sử dụng pháp trái phép".

Đối với hành vi của Lê Xuân T mua giúp Lê Văn K 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả có khối lượng là 1,34 kg vào ngày 24/12/2022, sau khi mua được pháo, K đã bán lại cho Lê Đình V. Với khối lượng này chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự T và K về tội buôn bán hàng cấm theo Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định không truy tố T và K về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSYĐ ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Truy tố Lê Văn H về hành vi buôn bán 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp với tổng khối lượng là 13,88 kg; truy tố Lê Xuân T và Lê Văn K về hành vi buôn bán 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp với khối lượng là 8,4 kg.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K phạm tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Văn H từ 21 đến 24 tháng tù

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Xuân T từ 13 đến 16 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Văn K từ 13 đến 16 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 05 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp được đựng trong 02 thùng cát tông được dán kín, niêm phong và 01 bao tải trắng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone Xs Max bên trong có gắn sim số thuê bao 0822.691.368; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A735GKJh bên trong có gắn sim số thuê bao 0961.411.990 và 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen bên trong có gắn sim số thuê bao 0977.917.368.

Truy thu của Lê Xuân T số tiền do phạm tội mà có là 2.000.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận:

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kK nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, các bị cáo Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K hoàn toàn thừa nhận: Tháng 6 năm 2022, Lê Văn H đặt mua trên mạng xã hội 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp với tổng khối lượng 13,88 kg. Đến ngày 31/12/2022, H bán lại cho Lê Xuân T cả 09 hộp pháo hoa nổ nêu trên. H đã giao pháo cho T vào tối ngày 01/01/2023. Do có hẹn trước nên sau khi nhận được pháo T đã bán lại 05 hộp pháo hoa nổ loại 49

quả/ hộp (tổng khối lượng 8,4 kg) cho Lê Văn K, còn 04 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp (tổng khối lượng 5,48 kg) T để lại sử dụng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi buôn bán 13,88 kg pháo hoa nổ của bị cáo Lê Văn H, hành vi buôn bán 8,4 kg pháo hoa nổ của các bị cáo Lê Xuân T và Lê Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mình. Trong đó H phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng pháo hoa nổ là 13,88 kg, T và K phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng pháo hoa nổ là 8,4 kg.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã tích cực giúp đỡ người bị tai nạn và tích cực ủng hộ vật chất cho các hoạt động xã hội tại địa phương, có xác nhận của UBND xã Y, nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo T sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với các bị cáo Lê Xuân T và Lê Văn K có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối bị cáo Lê Văn H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo H để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen đỏ, biển kiểm soát 36B6-311.04 (thu giữ của K): Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu riêng của chị Lê Thị Thảo (là vợ của K). Chị Thảo không biết K sử dụng xe để đi mua pháo, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Thảo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Iphone Xs Max (thu giữ của K), 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A735GKJh (thu giữ của Lê Xuân T) và 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen (thu giữ của H): Đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc buôn bán pháo nổ nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng gồm 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 05 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp: Là hàng hóa cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng gồm 01 bao tải màu trắng; 01 thẻ sim số thuê bao 0822.691.368; 01 thẻ sim số thuê bao 0961.411.990 và 01 thẻ sim số thuê bao 0977.917.368 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Lê Xuân T đã thu lời từ việc bán pháo cho Lê Văn K số tiền 2.000.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với Bùi Thị C có hành vi nhận tiền từ tài khoản của Lê Văn K sau đó chuyển đến tài khoản của Lê Xuân T nhưng C không biết việc mua bán pháo giữa K và T nên không có cơ sở để xử lý đối với C.

Đối với bị cáo Lê Xuân T có hành vi cất giấu 04 hộp pháo hoa nổ với khối lượng 5,48 kg mục đích để sử dụng vào dịp tết, Lê Đình V mua 01 hộp pháo nổ khối lượng 1,34 kg của K, Lê Mạnh D nhận chuyển giúp hộp pháo nêu trên cho V. Tuy nhiên, đối với khối lượng pháo nêu trên, hành vi của Lê Xuân T, Lê Đình V và Lê Mạnh D không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ

tịch UBND huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, V và D về hành vi tàng trữ trái phép pháo hoa nổ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Xuân T mua giúp Lê Văn K 02 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp vào ngày 27/12/2022, sau khi mua được pháo K đã sử dụng và bán hết, không thu giữ được, không có căn cứ để giám định định lượng nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và K về hành vi này. Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn K về hành vi "Sử dụng pháp trái phép" là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Xuân T mua giúp Lê Văn K 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả có khối lượng là 1,34 kg vào ngày 24/12/2022, sau khi mua được pháo, K đã bán lại cho Lê Đình V. Với khối lượng này chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự T và K về tội buôn bán hàng cấm theo Điều 190 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định không truy tố T và K về hành vi này là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của T và K là hành vi vi phạm hành chính, chưa bị xử lý. Vì vậy, HĐXX kiến nghị Công an huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Xuân T và Lê Văn K về hành vi buôn bán pháo nổ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/8/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 13 *(Mười ba)* tháng tù, được trừ 16 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 16/01/2023), còn phải chấp hành 12 *(Mười hai)* tháng 14 *(Mười bốn)* ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K 13 *(Mười ba)* tháng tù, được trừ 16 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 16/01/2023), còn phải chấp hành 12 *(Mười hai)* tháng 14 *(Mười bốn)* ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 21 *(Hai mươi mốt)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/ hộp và 05 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/ hộp, được đựng trong 02 thùng cát tông được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký dứng tên Trần Giang Nam, Lê Văn Cao và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 01 bao tải màu trắng;

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0822.691.368;

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0961.411.990;

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0977.917.368.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng gold đã qua sử dụng, số Imel 1: 357277090920292, số seri: FFMXC8JEKPHF;

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A735GKJh màu xanh đã qua sử dụng, số Imeil 1: 35282896102260, số Imeil 1: 354462616102260, số seri: R5CT920034K;

+ 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 31 ngày 20/4/2023.

- Truy thu của bị cáo Lê Xuân T số tiền do phạm tội mà có là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Văn H, Lê Xuân T và Lê Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Thảo có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Đình V và anh Lê Mạnh D có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung